TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 85 /2024/ HSST
Ngày: 20/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Quang Văn
Ông Bùi Khắc Thái

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Bình– Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hải- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83 /2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1985 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị S; Vợ Nguyễn Thị T1 có 01con; Tiền án; tiền sự Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2024 đến ngày 23/8/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1952. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình.(Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình.(Có mặt)

Người làm chứng:

- Ông Đinh Văn T2, sinh năm 1964.(Vắng mặt)

- Ông Trịnh Xuân T3, sinh năm 1969.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/8/2024, T một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 35H- 5038 nhãn hiệu Honda mầu sơn đen bạc đi từ nhà ở thôn Đ, xã V, huyện N đến Huyện G tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi T nhìn thấy 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy, T cầm gói ma túy trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về xã T tìm nơi sử dụng, còn người nam giới bán ma túy cho T cũng bỏ đi luôn. Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực nghĩa trang thôn Y, xã T, huyện N, tỉnh Nình Bình, T dừng xe mô tô tìm nơi sử dụng ma túy thì gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã T, huyện N đi đến. Thấy có biểu hiện nghi vấn nên, tổ tuần tra đi đến yêu cầu T đứng yên để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trên tay phải của T có 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ, loại giấy tờ lịch bên trong có chất bột dang cục mầu trắng, T khai nhận gói nhỏ nêu trên là ma túy loại heroin, T mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong 01 gói nhỏ có chứa chất bột dạng cục màu trắng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda mầu sơn đen bạc, biển kiểm soát 35H- 5038. Sau đó chuyển hồ sơ, đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có trọng lượng 0.1416 gam ký hiệu M gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 734/KL-KTHS-MT ngày 22/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: *"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giảm định ký hiệu M có khối lượng 0.1416 gam, là ma túy, loại Heroine (H).*

Heroine (H) có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung 2017), là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, có số thứ tự 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 20/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Nho Quan để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn T từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/8/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:01 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 734/KL-KTHS-MT ngày 22/8/2024, bên trong là mẫu ký hiệu M có khối lượng 0,0888 gam là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

01 vỏ phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, phong bì niêm phong ban đầu. (Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2024 giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan).

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình cũng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/8/2024, tại khu vực nghĩa trang T4, xã T, huyện N, tỉnh Nình Bình, Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vì cất giấu trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,1416 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy đinh tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, C1, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Bị cáo là người trưởng thành, đã có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng sẽ phải phụ thuộc vào ma túy và bị hủy hoại cả thể chất, tinh thần và đồng thời cũng có thể là tác nhân phát sinh những tội phạm khác, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước là nguy hiểm cho xã hội, phát sinh những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T không có

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt

[5] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 nhưng xét thấy bị cáo là người không có thu nhập và công việc ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 35H-5038, màu sơn đen bạc, quá trình điều tra xác định xe là của ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1952 là bố đẻ của bị cáo T. T sử dụng xe mô tô đi mua ma túy, ông C không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại xe cho ông C là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc điện thoại của ông C nhờThuật mang đi sửa và T không sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy hay hành vi vi phạm pháp luật khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bố đẻ là ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1952 là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T, bị cáo khai nhận mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực đê sông H, địa phận huyện G. T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, do đó không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 0.0888 gam còn lại trong mẫu M là ma túy, loại He(Heroin), toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 734/KL-KTHS-MT ngày 22/8/2024 được niêm phong trong phong bì theo quy định của pháp luật; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là toàn bộ vỏ, phong bì niêm phong ban đầu là công cụ phương tiện để sử dụng ma túy nhưng không có giá trị sử dụng do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về án phí, bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/8/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 734/KL-KTHS-MT ngày 22/8/2024, bên trong là chất bột mầu trắng còn lại trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0888 gam là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

01 vỏ phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, phong bì niêm phong ban đầu. (Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2024 giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng)

Án xử công khai, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể ngày niêm yết bản án./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB*
- *VKSND- HNQ*
- *Bị cáo*
- *VKSND tỉnh NB*
- *Công an H.NQ*
- *Trại tạm giam*
- *Thi hành án dân sự H.NQ*
- *Sở tư pháp*
- *Lưu*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thanh Nhàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN TÒA

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Lâm Thị Thanh Nhàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN TÒA

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Lâm Thị Thanh N